

DANH MỤC MINH CHỨNG

KHÁI QUÁT

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Khái quát	1	H0.00.00.01	Thành tích đạt được của ĐHSPKT (https://hcmute.edu.vn/Default.aspx?ArticleId=e26de2ae-1386-4ba8-86b7-23867dca1649)		ĐHSPKT	
	2	H0.00.00.02	Bảng xếp hạng của QS năm 2024 cho các ĐH châu Á (https://www.topuniversities.com/asia-university-rankings?countries=vn)	6/11/2024	Tổ chức Quacquarelli Symonds (QS)	
			Thông tin 15 ĐH Việt Nam vào bảng xếp hạng ĐH châu Á năm 2024 của QS (https://vnexpress.net/17-dai-hoc-viet-nam-vao-bang-xep-hang-chau-a-4813043.html)	7/11/2024	Báo điện tử VnExpress	
	3	H0.00.00.03	Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	21/QĐ-ĐHSPKT, 03/01/2025	ĐHSPKT	

			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	2874/QĐ-ĐHSPKT, 02/10/2023	ĐHSPKT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động xuất sắc của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	4712/QĐ-BGDĐT, 30/12/2022	Bộ GD&ĐT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	3333/QĐ-ĐHSPKT, 08/11/2022	ĐHSPKT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động xuất sắc của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	4886/QĐ-BGDĐT, 27/12/2021	Bộ GD&ĐT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Phụ trách trường ĐHSPKT	1999/QĐ-ĐHSPKT, 05/11/2021	ĐHSPKT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động xuất sắc của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	4035/QĐ-BGDĐT, 02/12/2020	Bộ GD&ĐT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	3195/QĐ-ĐHSPKT, 30/10/2020	ĐHSPKT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	1812/QĐ- ĐHSPKT, 19/09/2019	ĐHSPKT	

			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	1420/QĐ-ĐHSPKT, 14/09/2018	ĐHSPKT	
			Danh hiệu thi đua Tập thể Lao động tiên tiến của Hiệu trưởng ĐHSPKT	1520/QĐ-ĐHSPKT, 14/9/2017	ĐHSPKT	
	4	H0.00.00.04	Bằng khen cho tập thể đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	07/QĐ-BGDĐT, 05/01/2023	Bộ GD&ĐT	
			Giấy khen cho tập thể có thành tích trong công tác Tư vấn Hướng nghiệp Tuyển sinh năm 2022 của Hiệu trưởng ĐHSPKT	3356/QĐ-ĐHSPKT, 11/11/2022	ĐHSPKT	
			Bằng khen cho tập thể đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường nhân kỷ niệm 60 năm thành lập của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	2817/QĐ-BGDĐT, 29/9/2022	Bộ GD&ĐT	

			Giấy khen cho tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH giai đoạn 2016-2021 của Hiệu trưởng ĐHSPKT	2878/QĐ-ĐHSPKT, 20/9/2022	ĐHSPKT	
			Giấy khen của Hiệu trưởng ĐHSPKT thể có thành tích trong công tác tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp năm 2020 của Hiệu trưởng ĐHSPKT	1170/QĐ-DHSPKT, 27/4/2021	ĐHSPKT	
			Giấy khen thưởng của Hiệu trưởng ĐHSPKT do đã triển khai tốt việc dạy – học online của Hiệu trưởng ĐHSPKT	1365/QĐ-DHSPKT, 05/5/2020	ĐHSPKT	
			Giấy khen của Hiệu trưởng ĐHSPKT do đã thực hiện tốt công tác đánh giá ngoài CTĐT Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng (CNKT CTXD) theo AUN-QA của Hiệu trưởng ĐHSPKT	623/QĐ-DHSPKT, 21/04/2017	ĐHSPKT	

TIÊU CHUẨN 1

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo						
Tiêu chí 1.1. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học						
Tiêu chí 1.1	1	H1.01.01.01	Nghị quyết ban hành mở ngành QL&VHHT khóa 2021	16/NQ-HĐT, 05/03/2021	ĐHSPKT	
	2	H1.01.01.02	a. Biên bản họp HĐ KHĐT Khoa về CTĐT khóa 2019*	15/10/2020	Khoa XD	
			b. Biên bản họp lấy ý kiến DN và CSV về CTĐT khóa 2019*	27/12/2020		
			c. Biên bản họp lấy ý kiến GV BM về CTĐT khóa 2019*	29/12/2020	BM CTGT	
	3	H1.01.01.03	a. Biên bản họp HĐ KHĐT Khoa về CTĐT khóa 2021*	26/01/2021	Khoa XD	
			b. Biên bản họp Hội thảo Khoa lấy ý kiến DN, CSV và GV về CTĐT khóa 2021*	08/3/2021		
			c. Biên bản họp HĐ KHĐT Khoa về CTĐT khóa 2021*	17/8/2021		

		d. Biên bản họp lấy ý kiến DN và CSV về CTĐT khóa 2021*	05/12/2021		
		e. Biên bản họp lấy ý kiến GV BM về CTĐT khóa 2019*	29/12/2020	BM CTGT	
4	H1.01.01.04	a. Biên bản họp lấy ý kiến DN và CSV về CTĐT khóa 2023*	21/8/2022	Khoa XD	
		b. Biên bản họp lấy ý kiến DN và CSV về CTĐT khóa 2023*	06/11/2022		
		c. Biên bản họp HĐ KHĐT Khoa về CTĐT khóa 2023*	14/11/2022		
		d. Biên bản họp lấy ý kiến GV BM về CTĐT khóa 2023*	25/11/2023	BM CTGT	
		e. Biên bản họp lấy ý kiến về CTĐT khóa 2023*	21/08/2023	Khoa XD	
5	H1.01.01.05	Quyết định ban hành kế hoạch chiến lược của Trường giai đoạn 2017-2022*	1420/QĐ-ĐHSPKT, 11/5/2020	ĐHSPKT	
6	H1.01.01.06	Luật GDĐH năm 2012	18/6/2012	Quốc hội Khóa 13	
7	H1.01.01.07	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH năm 2018	19/11/2018	Quốc hội Khóa 14	
8	H1.01.01.08	Khung trình độ quốc gia	1982/QĐ-TTg, 18/10/2016	Chính phủ	
9	H1.01.01.09	Phiếu nhận xét - phản biện của 2 chuyên gia về xây dựng CTĐT khóa 2018	08/6/2018	Khoa XD	

10	H1.01.01.10	Báo cáo điều tra lao động ngành XD năm 2018	Năm 2018	Tổng cục Thống kê	
11	H1.01.01.11	Thống kê tăng trưởng ngành XD, Vận tải - kho bãi năm 2018	Năm 2018	Tổng cục Thống kê	
12	H1.01.01.12	a. Biên bản họp lấy ý kiến GV BM về CTĐT khóa 2018*	08/5/2023	BM CTGT	
		b. Biên bản họp Hội thảo Khoa lấy ý kiến DN, CSV và GV về CTĐT khóa 2018*	23/5/2018	Khoa XD	
		c. Biên bản họp lấy ý kiến GV BM về CTĐT khóa 2018*	12/6/2023	BM CTGT	
13	H1.01.01.13	a. Hướng dẫn hiệu chỉnh CTĐT khóa 2018*	280/HD-ĐHSPKT, 30/10/2017	ĐHSPKT	
		b. Quy trình hiệu chỉnh CTĐT khóa 2018*	17/10/2017	ĐHSPKT	
14	H1.01.01.14	a. Quyết định ban hành khung hiệu chỉnh CTĐT khóa 2019*	2087/QĐ-ĐHSPKT, 05/8/2020	ĐHSPKT	
		b. Quy trình xây dựng CTĐT khóa 2019*	15/5/2020	ĐHSPKT	
15	H1.01.01.15	a. Hướng dẫn thực hiện quy định về CTĐT áp dụng từ khóa 2018*	191/HD-ĐHSPKT, 12/3/2021	ĐHSPKT	
		b. Email chỉ đạo của Khoa XD về hiệu chỉnh CTĐT khóa 2021*	18/5/2021	Khoa XD	
		c. Tờ trình của Khoa XD về hiệu chỉnh CTĐT khóa 2021*	35/TTr-K.XD/2021 30/8/2021	Khoa XD	
16	H1.01.01.16	a. Hướng dẫn hiệu chỉnh CTĐT khóa 2023*	1712/HD-ĐHSPKT,	ĐHSPKT	

				30/9/2022		
			b. Quy trình hiệu chỉnh CTĐT khóa 2023*	01/01/2023	ĐHSPKT	
	17	H1.01.01.17	Website thể hiện tầm nhìn, sứ mạng của ĐH SPKT		Khoa XD	
	18	H1.01.01.18	Website thể hiện tầm nhìn, sứ mạng, CTĐT, đội ngũ GV và CSVN của Khoa ...		Khoa XD	
	19	H1.01.01.19	a. Bản mô tả tóm tắt CTĐT K2018	15/9/2018	BM CTGT	
			b. Bản mô tả tóm tắt CTĐT K2019			
			c. Bản mô tả tóm tắt CTĐT K2021			
			d. Bản mô tả tóm tắt CTĐT K2023			
	20	H1.01.01.20	Quảng bá tuyển sinh (web, fanpage)*		Khoa XD	
Tiêu chí 1.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo						
Tiêu chí 1.2	1	H1.01.02.01	a. Quy trình xây dựng CTĐT khóa 2018	23/10/2017	ĐHSPKT	
			b. Quy trình xây dựng CTĐT khóa 2021	15/5/2020		
			c. Quy trình xây dựng CTĐT khóa 2023	01/01/2023		
	2	H1.01.02.02	Quy định về chuẩn CTĐT, xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của GDDH	Thông tư 17/2021	Bộ GD&ĐT	
	3	H1.01.02.03	Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến đánh giá các BLQ đối với CTĐT 132TC và 125TC áp dụng từ khóa 2018	74/KH-ĐHSPKT 27/01/2021	ĐHSPKT	

	4	H1.01.02.04	a. Quyết định ban hành 29 CTĐT kỹ sư trình độ ĐH áp dụng từ khóa 2019	793/QĐ-ĐHSPKT, 19/03/2021	ĐHSPKT	
			b. CTĐT QL&VHHT khóa 2019			
	5	H1.01.02.05	a. Quyết định công nhận CĐR của CTĐT khóa 2018	1272/QĐ-ĐHSPKT, 01/8/2018	ĐHSPKT	
			b. Quyết định công nhận CĐR của CTĐT khóa 2023	1528/QĐ-ĐHSPKT, 30/3/2023		
	6	H1.01.02.06	a. Hướng dẫn thêm CĐR trong CTĐT	1878/QĐ-ĐHSPKT, 30/10/2017	ĐHSPKT	
			b. Quyết định về việc thêm CĐR về khởi nghiệp và sáng tạo	280/HD-ĐHSPKT, 30/10/2017		
	7	H1.01.02.07	Quy trình đo lường mức độ đạt CĐR CTĐT của người học	QT-PĐBCL-ĐLCĐR, 05/9/2022	ĐHSPKT	
	8	H1.01.02.08	Hướng dẫn về việc rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH	1712/HD-ĐHSPKT, 30/9/2022	ĐHSPKT	
	9	H1.01.02.09	Hướng dẫn hiệu chỉnh tiến độ ĐT ở các học phần chung trong CTĐT	2403/HD-ĐHSPKT, 28/12/2022	ĐHSPKT	
	10	H1.01.02.10	Kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT	1425/KH-ĐHSPKT, 22/8/2022	ĐHSPKT	
	11	H1.01.02.11	a. Kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT của Khoa XD	24/9/2022	Khoa XD	
			b. Email thông báo rà soát từ BCN Khoa			
	12	H1.01.02.12	Mẫu đề cương MH trong CTĐT*		BM CTGT	

	13	H1.01.02.13	Bảng ma trận tương quan của các CĐR với các MH*		BM CTGT	
Tiêu chí 1.3. CĐR của CTĐT phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai						
Tiêu chí 1.3	1	H1.01.03.01	Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà NH đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của GDĐH và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT trình độ đại học, thạc sỹ, tiến sỹ	07/2015/TT-BGDĐT, 16/4/2015	Bộ GD&ĐT	
	2	H1.01.03.02	Kế hoạch đo lường CĐR CTĐT theo các năm học		BM CTGT	
	3	H1.01.03.03	Kết quả đo lường và đối sánh mức độ đạt được CĐR CTĐT theo các năm học*		BM CTGT	
	4	H1.01.03.04	Quyết định thành lập Ban triển khai rà soát, hiệu chỉnh CTĐT ĐH	2350/QĐ-ĐHSPKT, 22/8/2022	ĐHSPKT	
	5	H1.01.03.05	Kế hoạch về việc rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH	1425/KH-ĐHSPKT, 22/8/2022	ĐHSPKT	
	6	H1.01.03.06	Biên bản họp về việc triển khai rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH	1550/BB-HĐKHĐT, 12/9/2022	ĐHSPKT	
	7	H1.01.03.07	Biên bản họp về việc triển khai rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH	2380/BB-HĐKHĐT, 23/12/2022	ĐHSPKT	
	8	H1.01.03.08	Hướng dẫn của PĐT về việc rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH	1712/HD-ĐHSPKT, 20/9/2022	ĐHSPKT	

	9	H1.01.03.09	Hướng dẫn của PDT về việc hiệu chỉnh tiến độ DT các học phần chung trong CTĐT	2403/HD-ĐHSPKT, 28/12/2022	ĐHSPKT	
	10	H1.01.03.10	Quyết định ban hành CTĐT áp dụng từ khóa 2023	1529/QĐ-ĐHSPKT , 30/5/2023	ĐHSPKT	
	11	H1.01.03.11	Kết quả khảo sát với GV, SV đang học, CSV và DN hằng năm	Hằng năm	ĐHSPKT	
	12	H1.01.03.12	Quyết định thành lập HĐ TVDN ngành QL&VHHT	2653/QĐ-ĐHSPKT, 23/9/2023	Khoa XD	
	13	H1.01.03.13	Biên bản họp của các BLQ, đặc biệt là nhà sử dụng lao động năm 2020, 2022, 2023*		Khoa XD	

TIÊU CHUẨN 2

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo						
Tiêu chí 2.1. Bản mô tả CTĐT đầy đủ thông tin và cập nhật						
Tiêu chí 2.1	1	H2.02.01.01	CTĐT và bản mô tả/đề cương môn học/học phần ngành QL&VHHT gồm các phiên bản 2018, 2019, 2021 và 2023*	Năm 2018, 2019, 2021 và 2023		
	2	H2.02.01.02	a. Kế hoạch điều chỉnh CTĐT giai đoạn 2018-2022*	1425/KH-ĐHSPKT 22/08/2022	ĐHSPKT	
			b. Kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT ĐH năm 2022 khoa Xây dựng	29/9/2022	Khoa XD	
	3	H2.02.01.03	Ma trận kỹ năng và CDR của các học phần	Năm 2018, 2019 và 2023	BM CTGT	
	4	H2.02.01.04	Bản đối sánh các nội dung mô tả CTĐT ngành QL&VHHT qua các lần điều chỉnh	11/2021, 8/2022, 11/2022	BM CTGT	
	5	H2.02.01.05	Tổng hợp kết quả khảo sát ý kiến các BLQ về điều chỉnh CTĐT QL&VHHT	7/12/2020, 21/08/2022, 06/11/2022	Khoa XD	
	6	H2.02.01.06	Biên bản họp của HĐ KHĐT Khoa về hoạt động rà soát CTĐT*	BB 15/10/2020, BB 26/01/2021, 02/BB-	Khoa XD	

				KXD/2022, 14/11/2022		
	7	H2.02.01.07	Website của Khoa công bố CTĐT		Khoa XD	
Tiêu chí 2.2. Đề cương các học phần đầy đủ thông tin và cập nhật						
Tiêu chí 2.2	1	H2.02.02.01	ĐCCT của tất cả các học phần trong CTĐT QL&VHHT trong giai đoạn 2018-2023	Khóa 2018-2022 và Khóa 2023	Khoa XD	
	2	H2.02.02.02	a. Kế hoạch rà soát điều chỉnh đề cương học phần.	1425/KH-ĐHSPKT 22/08/2022	ĐHSPKT	
			b. Quyết định ban hành khung chương trình đào tạo kỹ sư trình độ đại học	2087/QĐ-ĐHSPKT 05/08/2020		
	3	H2.02.02.03	Hướng dẫn, quy định sửa đổi đề cương học phần các CTĐT và ngành QL&VHHT	280/HD-ĐHSPKT, 08/11/2022, 28/10/2022	ĐHSPKT	
	4	H2.02.02.04	Thông báo cập nhập, bổ sung hoàn thiện CTĐT	1425/KH-DHSPKT 22/08/2022	ĐHSPKT	
	5	H2.02.02.05	Danh sách các học phần mới được bổ sung qua các lần điều chỉnh, cập nhật		BM CTGT	
	6	H2.02.02.06	Biên bản họp của các BLQ về nội dung, chất lượng của các học phần*	22/8/2021, 19/9/2021, 27/12/2020, 21/08/2022, 06/11/2022	Khoa XD	
	7	H2.02.02.07	Biên bản họp điều chỉnh đề cương học phần theo hướng tiếp cận kiến thức mới*	BB 26/01/2021, 02/BB-KXD/2022	Khoa XD	

				ngày 14/11/2022, 19/8/2022		
Tiêu chí 2.3. Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần được công bố công khai và các bên liên quan để dàng tiếp cận						
Tiêu chí 2.3	1	H2.02.03.01	Quyết định công bố CTĐT QL&VHHT	1273/QĐ–ĐHSPKT 3/08/2018 793/QĐ–ĐHSPKT 19/03/2021	ĐHSPKT	
	2	H2.02.03.02	Biên bản họp Khoa có nội dung thông báo bản mô tả CTĐT và đề cương MH	06/11/2022	Khoa XD	
	3	H2.02.03.03	Website của Trường và Khoa XD có công bố bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần*		ĐHSPKT/Khoa XD	
	4	H2.02.03.04	Báo cáo kết quả khảo sát mức độ đồng ý của SV về nội dung CTĐT sau khi tốt nghiệp	30/7/2023	BM CTGT	

TIÊU CHUẨN 3

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học						
Tiêu chí 3.1. CTĐT được thiết kế dựa trên CĐR						
Tiêu chí 3.1	1	H3.03.01.01	Bộ CĐR, PIs ngành QL&VHHT		BM CTGT	
	2	H3.03.01.02	Bảng kế hoạch lấy minh chứng đánh giá mức độ đạt cho từng CĐR CTĐT	Từng năm học	BM CTGT	
	3	H3.03.01.03	CTĐT QL&VHHT khóa 2018, 2019-2022 và 2023		BM CTGT	
	4	H3.03.01.04	ĐCCT môn thực tập có CĐR MH đánh giá kỹ năng		BM CTGT	
	5	H3.03.01.05	Kết quả khảo sát SVTN của Khoa XD và ngành QL&VHHT		P.KT&ĐBCL / BM CTGT	
	6	H3.03.01.06	Hồ sơ giảng dạy của GV (từ hệ thống ePortfolio)		BM CTGT	
	7	H3.03.01.07	ĐCCT môn học lý thuyết		BM CTGT	
	8	H3.03.01.08	Đề thi lý thuyết		BM CTGT	
	9	H3.03.01.09	Rubric cho môn thực hành/project/báo cáo		BM CTGT	

Tiêu chí 3.2. Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được CDR là rõ ràng						
Tiêu chí 3.2	1	H3.03.02.01	Bảng phân công biên soạn, phản biện và nghiệm thu ĐCCT		BM CTGT	
	2	H3.03.02.02	Các minh chứng triển khai và biên bản họp BM về việc hiệu chỉnh CTĐT và cải tiến các MH	1-2 năm	BM CTGT	
	3	H3.03.02.03	Các biên bản họp BM liên quan đến GD các MH theo kết quả khảo sát của P.KT&ĐBCL và P.TTGD	Từng HK	BM CTGT	
	4	H3.03.02.04	Kết quả khảo sát SV sắp tốt nghiệp về nội dung CTĐT	Hàng năm	BM CTGT	
	5	H3.03.02.05	Kết quả khảo sát các DN tham gia HĐ chấm KLTN	Hàng năm	BM CTGT	
Tiêu chí 3.3. CTĐT có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp						
Tiêu chí 3.3	1	H3.03.03.01	ĐCCT môn Nhập môn ngành QL&VHHT		BM CTGT	
	2	H3.03.03.02	Quy trình điều chỉnh CTĐT trình độ ĐH	1712/HD-ĐHSPKT, 30/9/2022	ĐHSPKT	
	3	H3.03.03.03	Minh chứng tổ chức hội thảo và hiệu chỉnh CTĐT năm 2020 và 2023 với các BLQ	27/12/2020	Khoa XD	
	4	H3.03.03.04	Minh chứng họp tổng kết CTĐT năm 2022 với các BLQ	21/8/2022	Khoa XD	
	5	H3.03.03.05	Minh chứng bổ sung, hiệu chỉnh các môn học chuyên ngành	1-2 năm	BM CTGT	

	6	H3.03.03.06	Minh chứng đối sánh CTĐT với các trường khác	Sau mỗi 4 năm	BM CTGT	
--	---	-------------	--	---------------	---------	--

TIÊU CHUẨN 4

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học						
Tiêu chí 4.1. Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan						
Tiêu chí 4.1	1	H4.04.01.01	a. Quyết định ban hành triết lý giáo dục của ĐH SPKT*	228/QĐ-ĐHSPKT, 15/03/2017	ĐHSPKT	
			b. KHCL phát triển của trường giai đoạn 2017 – 2022*	1420/QĐ-ĐHSPKT, 11/5/2020	ĐHSPKT	
			c. KHCL phát triển của trường giai đoạn 2024 – 2030, tầm nhìn 2035*	178/NĐ-HĐT, 28/9/2024	ĐHSPKT	
	2	H4.04.01.02	Công bố triết lý giáo dục đến các BLQ*	1420/QĐ-ĐHSPKT, 11/05/2020	ĐHSPKT	
	3	H4.04.01.03	Danh mục hệ thống quy trình ISO của Nhà trường (https://qao.hcmute.edu.vn/ArticleId/867eba8d-abc8-4e27-b7ac-8d55caba58f1/danh-muc-quy-trinh-hien-hanh-2023)		ĐHSPKT	
Tiêu chí 4.2. Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được CDR						
Tiêu	1	H4.04.02.01	a. Bản mô tả CTĐT QL&VHHT khóa 2021		BM CTGT	

chí 4.2			b. Bản mô tả CTĐT QL&VHHT khóa 2023		BM CTGT	
			c. Khoá luận tốt nghiệp mẫu ngành QL&VHHT		BM CTGT	
	2	H4.04.02.02	Quy trình ra đề thi, bảo mật và nhân bản đề thi viết, giao nhận bài thi và điểm thi	QT-PĐT-TĐTV, 15/5/2020	ĐHSPKT	
	3	H4.04.02.03	Thông báo và hình ảnh các sân chơi học thuật dành cho SV	Hằng năm	Khoa XD	
	4	H4.04.02.04	Thông báo và hình ảnh các hoạt động do Đoàn TN/Hội SV tổ chức	Hằng năm	Khoa XD	
	5	H4.04.02.05	Thông báo tổ chức tập huấn Project-Based Learning	07-08/6/2019	ĐHSPKT	
	6	H4.04.02.06	Hệ thống LMS (https://utex.hcmute.edu.vn)		ĐHSPKT	
	7	H4.04.02.07	Các văn bản dự giờ của GV		BM CTGT	
	8	H4.04.02.08	Phiếu khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát SV về chất lượng giảng dạy từ 2021-2024	25/01/2022, 20/7/2022, 4/1/2022, 13/7/2023, 11/1/2024, 9/9/2024	ĐHSPKT	
Tiêu chí 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của NH						
Tiêu chí 4.3	1	H4.04.03.01	ĐCCT thể hiện GV sử dụng đa dạng các PPGD		BM CTGT	
	2	H4.04.03.02	Báo cáo kết quả TTTN, KLTN		BM CTGT	
	3	H4.04.03.03	SV tham gia NCKH, các cuộc thi học thuật		Khoa XD	
	4	H4.04.03.04	Kế hoạch và tổ chức Chuyên đề doanh	Từng HK	BM CTGT	

			ngiệp			
5	H4.04.03.05	Tổ chức hội thảo lấy ý kiến các BLQ đối với CTĐT	22/2-14/3/2021	Khoa XD		
6	H4.04.03.06	Danh mục trao đổi SV và MOU được ký kết		ĐHSPKT		
7	H4.04.03.07	Các tài liệu tổ chức học tập theo dự án (Project-based Learning) cho các môn học theo danh mục gồm đề án MH và KLTN	Từng HK	BM CTGT		
8	H4.04.03.08	Danh mục môn học CTĐT dạy song ngữ bằng tiếng Anh		ĐHSPKT		
9	H4.04.03.09	Tài liệu học tập, ĐCCT, bài giảng, đề thi bằng tiếng Anh	Từng HK	BM CTGT		
10	H4.04.03.10	Các khoá học MOOCs trên LMS (https://utex.hcmute.edu.vn)		Khoa XD		

TIÊU CHUẨN 5

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học						
Tiêu chí 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của NH được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CDR						
Tiêu chí 5.1	1	H5.05.01.01	Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	08/2021/TT-BGDĐT 18/3/2021	Bộ GD&ĐT	
	2	H5.05.01.02	a. Quy chế đào tạo trình độ DH (Áp dụng từ khóa 2021 trở đi)*	1727/QĐ-ĐHSPKT 06/9/2021	ĐHSPKT	
			b. Bổ sung một số nội dung vào Quy chế đào tạo trình độ DH	1914/QĐ-ĐHSPKT 28/06/2022	ĐHSPKT	
			c. Bổ sung một số nội dung vào Quy chế đào tạo trình độ DH	456/QĐ-ĐHSPKT 06/02/2023	ĐHSPKT	
	3	H5.05.01.03	ĐCCT các học phần ngành QL&VHHT		BM CTGT	
	4	H5.05.01.04	Danh sách phân công chấm thi; chấm phúc khảo		Khoa XD	
	5	H5.05.01.05	Đáp án bài thi (https://fce.hcmute.edu.vn/TopicId/14eba176-a114-4c94-878b-2578486f9618/bo-mon-thi-cong-va-quan-ly-xay-dung)		Khoa XD	

	6	H5.05.01.06	Rubrics đánh giá môn TTTN		BM CTGT	
	7	H5.05.01.07	Rubrics đánh giá KLTN		BM CTGT	
	8	H5.05.01.08	Bản mô tả CTĐT ngành QL&VHHT		BM CTGT	
	9	H5.05.01.09	ĐCCT học phần TT Phân tích thông kê; Dự toán và định giá được trên LMS (https://utex.hcmute.edu.vn/course/view.php?id=8289 ; https://utex.hcmute.edu.vn/course/view.php?id=2952)		BM CTGT	
	10	H5.05.01.10	Thông tin về kiểm tra đánh giá học phần, TTTN, KLTN ... được đăng tải lên trang Website của Khoa (https://fce.hcmute.edu.vn/ArticleId/d3006ff8-4e9f-4dee-bea0-fa05ab09c4d0/)		Khoa XD	
Tiêu chí 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của NH (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới NH						
Tiêu chí 5.2	1	H5.05.02.01	Sổ tay sinh viên (https://sao.hcmute.edu.vn/ArticleId/66d0486b-04d5-4e29-b2cc-cbd5eba78e5c/so-tay-sinh-vien-2021)	01/9/2021	ĐHSPKT	
	2	H5.05.02.02	Bài giảng MH có giới thiệu phần kiểm tra đánh giá		BM CTGT	

	3	H5.05.02.03	Mục liên hệ của trang web Khoa XD (https://fce.hcmute.edu.vn/ArticleId/4e5fefbe-d480-41f0-8ba5-d4f478d59498/lien-he)		Khoa XD	
	4	H5.05.02.04	Fanpage của Khoa XD (https://www.facebook.com/KhoaxaydungHCMUTE)		Khoa XD	
	5	H5.05.02.05	Quy trình lập kế hoạch, thực hiện thi (https://qao.hcmute.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/qao/Quy%20trinh%20hien%20hanh/QT%202022/Quy%20tr%C3%ACnh/18.%20QT_P%C4%90T_LKHTHT_LSX03_NHL15052020.pdf)	QT-PĐT-LKHTHT 15/05/2020	ĐHSPKT	
	6	H5.05.02.06	Phân công GV coi thi, chấm thi	Từng HK	Khoa XD	
	7	H5.05.02.07	Lịch trực BM CTGT	Từng HK	BM CTGT	
	8	H5.05.02.08	Thông báo đối thoại Khoa và NH	Từng HK	Khoa XD	
Tiêu chí 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng						
Tiêu chí 5.3	1	H5.05.03.01	Quy định về kiểm tra đánh giá học phần*		ĐHSPKT	
	2	H5.05.03.02	Đề cương HP thuộc khối kiến thức GD đại cương		Khoa quản môn học	
	3	H5.05.03.03	Bài thi, câu hỏi thi hay đề tiểu luận của một HP thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương		BM CTGT	

4	H5.05.03.04	Bài thi, câu hỏi thi hay đề tiểu luận của một HP thuộc khối kiến thức cơ sở ngành.		BM CTGT	
5	H5.05.03.05	Bài thi, câu hỏi thi hay đề tiểu luận của một HP thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành		BM CTGT	
6	H5.05.03.06	Minh chứng về dự án học tập của môn học đồ án chuyên ngành.		BM CTGT	
7	H5.05.03.07	Minh chứng về dự án học tập của môn học chuyên ngành.		BM CTGT	
8	H5.05.03.08	Minh chứng đa dạng hình thức đánh giá sinh viên (trắc nghiệm, bài viết, thuyết trình...)		BM CTGT	
9	H5.05.03.09	Quy trình ra đề thi, bảo mật và nhân bản đề thi viết, giao nhận bài thi và điểm thi*	QT-PĐT-RĐTV 15/05/2020	ĐHSPKT	
10	H5.05.03.10	Mẫu đề thi trắc nghiệm khách quan		BM CTGT	
11	H5.05.03.11	Quy định đề tài KLTN		BM CTGT	
12	H5.05.03.12	Minh chứng về sinh hoạt đầu khoá với SV có thông báo về kiểm tra - đánh giá	Từng HK	Khoa XD	
13	H5.05.03.13	Bài thuyết trình có rubric đánh giá	Từng HK	BM CTGT	
14	H5.05.03.14	Minh chứng về kết quả thi HP đã công bố điểm đúng thời gian 7 ngày	Từng HK	BM CTGT	
15	H5.05.03.15	Đăng ký KLTN	Từng HK	BM CTGT	
16	H5.05.03.16	Đăng ký thực tập tốt nghiệp	Từng HK	BM CTGT	
Tiêu chí 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để NH cải thiện việc học tập					

Tiêu chí 5.4	1	H5.05.04.01	Minh chứng về đánh giá KQHT đánh giá quá trình		BM CTGT	
	2	H5.05.04.02	Trang web về kết quả kiểm tra, đánh giá của NH (https://online.hcmute.edu.vn)		ĐHSPKT	
	3	H5.05.04.03	Quy trình đánh giá sự thỏa mãn của SV trong thời gian học	QT-TSCTSV-TMKH, 01/4/2020	ĐHSPKT	
Tiêu chí 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khiếu nại về kết quả học tập						
Tiêu chí 5.5	1	H5.05.05.01	Biểu mẫu biên bản vào sai sót điểm KH		ĐHSPKT	
	2	H5.05.05.02	Minh chứng giải quyết khiếu nại của SV		Khoa XD	

TIÊU CHUẨN 6

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên.						
Tiêu chí 6.1. Việc quy hoạch đội ngũ GV, NCV (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng						
Tiêu chí 6.1	1	H6.06.01.01	Kế hoạch chiến lược phát triển trung hạn cấp trường giai đoạn 2017-2022*, tầm nhìn 2030	1420/QĐ-ĐHSPKT, 11/5/2020	ĐHSPKT	
	2	H6.06.01.02	Kế hoạch chiến lược phát triển Khoa XD giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030	04/2020	Khoa XD	
	3	H6.06.01.03	Mục tiêu chất lượng đơn vị năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023*	Hàng năm	Khoa XD	
Tiêu chí 6.2. Tỷ lệ GV/NH và khối lượng công việc của đội ngũ GV, NCV được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng.						
Tiêu chí 6.2	1	H6.06.02.01	a. Quyết định về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với GV ĐHSPKT*	2765/QĐ-ĐHSPKT 28/12/2018	ĐHSPKT	
			b. Quyết định về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với GV ĐHSPKT*	3024/QĐ-ĐHSPKT 16/10/2023	ĐHSPKT	
	2	H6.06.02.02	Bảng phân công khối lượng GD cho GV	Từng HK	BM CTGT	

	3	H6.06.02.03	Báo cáo TĐG thi đua của cá nhân theo năm học	Hàng năm	Khoa XD	
	4	H6.06.02.04	Bảng tổng kết đánh giá thi đua/khen thưởng hằng năm của Khoa	Hàng năm	Khoa XD	
	5	H6.06.02.05	Bảng thống kê khối lượng đề tài, kết quả NCKH được công bố theo năm học*	Hàng năm	Khoa XD	
	6	H6.06.02.06	Bảng thống kê các hoạt động PVCĐ của Khoa	Hàng năm	Khoa XD	
Tiêu chí 6.3. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn GV, NCV (bao gồm cả đạo đức và năng lực học thuật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.						
Tiêu chí 6.3	1	H6.06.03.01	Bảng đề xuất nhu cầu nhân sự của Khoa XD giai đoạn 2018-2022	Hàng năm	Khoa XD	
	2	H6.06.03.02	Thông báo tuyển dụng của trường ĐH SPKT giai đoạn 2018-2022	147/TB-ĐH SPKT 31/01/2023	Khoa XD	
	3	H6.06.03.03	Quy trình tuyển dụng*	01/08/2020	ĐHSPKT	
	4	H6.06.03.04	Hợp đồng tuyển dụng		ĐHSPKT	
	5	H6.06.03.05	Danh sách GV được bổ nhiệm, điều chuyển trong giai đoạn 2020-2025 của Khoa		Khoa XD	
Tiêu chí 6.4. Năng lực của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xác định và được đánh giá						
Tiêu chí 6.4	1	H6.06.04.01	Hồ sơ năng lực của các GV, NCV (Bảng cấp, lý lịch Khoa học, chứng chỉ ...)*		Khoa XD	
	2	H6.06.04.02	Link thông tin về Lý lịch Khoa học của GV, NCV được cập nhật hằng năm trên website của Khoa		Khoa XD	

			https://fce.hcmute.edu.vn/Default.aspx?ToPicId=bcde0501-f7ab-4ef0-9dc1-a9099d8b796c			
	3	H6.06.04.03	Kết quả khảo sát SV về chất lượng giảng dạy của GV 2018-2022		ĐHSPKT	
	4	H6.06.04.04	Báo cáo dự giờ 2018-2022		Khoa XD	
	5	H6.06.04.05	Quy trình dự giờ	QT-PĐT-DG, 15/5/2020	ĐHSPKT	
	6	H6.06.04.06	Chứng chỉ trình bày báo cáo tại hội nghị quốc tế của GV		Khoa XD	
	7	H6.06.04.07	Quy định quản lý đề tài KH&CN cấp Trường	1027/QĐ-ĐHSPKT 20/6/2018	ĐHSPKT	
	8	H6.06.04.08	Bảng kết quả nhận xét, đánh giá trình độ/năng lực GV hằng năm*	Hằng năm	Khoa XD	
	9	H6.06.04.09	Kết quả thi đua khen thưởng hằng năm 2018-2023*	Hằng năm	Khoa XD	
Tiêu chí 6.5. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, nghiên cứu viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.						
Tiêu chí 6.5	1	H6.06.05.01	Quy trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực	QT-PTCHC-ĐTNL, 01/01/2020	ĐHSPKT	
	2	H6.06.05.02	Kế hoạch đào tạo năm học của Khoa từ 2018-2023*	Hằng năm	Khoa XD	
	3	H6.06.05.03	Qui chế chi tiêu nội bộ	369/QĐ-ĐHSPKT 07/01/2020	ĐHSPKT	

	4	H6.06.05.04	a. Quyết định cử GV đi học bồi dưỡng ở nước ngoài	556/QĐ-ĐHSPKT 21/03/2016	ĐHSPKT	
			b. Quyết định cử GV đi học bồi dưỡng tiếng Anh	952/QĐ-ĐHSPKT 01/04/2021	ĐHSPKT	
	5	H6.06.05.05	Báo cáo thu hoạch đi học bồi dưỡng trong nước		Khoa XD	
Tiêu chí 6.6. Việc quản trị theo kết quả công việc của GV, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu Khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng						
Tiêu chí 6.6	1	H6.06.06.01	Quyết định về việc Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động ĐHSPKT*	1680/QĐ-ĐHSPKT, 18/08/2021	ĐHSPKT	
	2	H6.06.06.02	Quyết định về việc Ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng ĐHSPKT TP. HCM*	1681/QĐ-ĐHSPKT, 18/08/2021	ĐHSPKT	
	3	H6.06.06.03	Quyết định về việc Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với đơn vị và công chức, viên chức, người lao động của Bộ GD&ĐT*	3277/QĐ-BGDĐT, 12/10/2021	Bộ GD&ĐT	
	4	H6.06.06.04	Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2021-2022, 2022-2023*	Hằng năm	Khoa XD	
	5	H6.06.06.05	Quyết định nâng lương trước thời hạn của GV	2189/QĐ-ĐHSPKT, 12/11/2018 374/QĐ-ĐHSPKT, 16/01/2023	ĐHSPKT	

				375/QĐ-ĐHSPKT, 16/01/2023		
	6	H6.06.06.06	Các quyết định khen thưởng, bằng khen/giấy khen/danh hiệu của GV từ 2018-2023	1420/QĐ-ĐHSPKT, 14/09/2018 1812/QĐ-DHSPKT, 19/09/2019 3195/QĐ-ĐHSPKT, 30/10/2020 1999/QĐ-ĐHSPKT, 05/11/2021 3333/QĐ-ĐHSPKT, 08/11/2022	ĐHSPKT	
	7	H6.06.06.07	Báo cáo khảo sát CBVC về môi trường làm việc 2018 - 2023	2018-2023	ĐHSPKT	
Tiêu chí 6.7. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của GV và nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 6.7	1	H6.06.07.01	Quy trình quản lý và đối sánh các chỉ số về hiệu quả đào tạo và xếp hạng ĐH	QT_PĐBCL_QLĐSCS HQĐT&XHĐH, 10/10/2022	ĐHSPKT	
	2	H6.06.07.02	Quy trình thực hiện đề tài khoa học cấp trường*	QT-PKHCN-QHQT- NCKH, 01/4/2020	ĐHSPKT	
	3	H6.06.07.03	Quy trình đăng ký sở hữu trí tuệ	QT-PKHCN-QHQT- SHTT, 01/4/2020	ĐHSPKT	
	4	H6.06.07.04	Báo cáo đối sánh KQĐT	13/BC-KXD/2023 SPKT 15/06/2023	Khoa XD	

	5	H6.06.07.05	Quy định hoạt động khoa học và công nghệ	1402/QĐ-ĐHSPKT, 14/04/2025	ĐHSPKT	
--	---	-------------	--	-------------------------------	--------	--

TIÊU CHUẨN 7

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên						
Tiêu chí 7.1. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng						
Tiêu chí 7.1	1	H7.07.01.01	Kế hoạch phát triển chiến lược trung hạn giai đoạn 2011 – 2015, tầm nhìn 2020 (điều chỉnh tháng 11/2014)	632/QĐ-ĐHSPKT, 21/07/2014	ĐHSPKT	
	2	H7.07.01.02	Kế hoạch phát triển chiến lược trung hạn giai đoạn 2017 – 2022, tầm nhìn 2030 (điều chỉnh tháng 11/2020)	1420/QĐ-ĐHSPKT, 11/05/2020	ĐHSPKT	
			Kế hoạch phát triển giai đoạn 2024 – 2030, tầm nhìn 2035	178/NĐ-HĐT, 28/9/2024		
	3	H7.07.01.03	Kế hoạch chiến lược phát triển Khoa XD trung hạn giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030 (điều chỉnh tháng 11/2020)	Hàng năm	Khoa XD	
	4	H7.07.01.04	Đề án vị trí việc làm	QĐ 368/ĐHSPKT	ĐHSPKT	
	5	H7.07.01.05	Bản mô tả công việc của nhân viên		Khoa XD	
	6	H7.07.01.06	Quy trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	QT-PTCHC-ĐTNL 01/01/2020	ĐHSPKT	

	7	H7.07.01.07	Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ 369/QĐ-ĐHSPKT, 07/01/2020	ĐHSPKT	
	8	H7.07.01.08	Quyết định bổ nhiệm đội ngũ tư vấn viên năm học 2022-2023	3199/QĐ-ĐHSPKT	ĐHSPKT	
	9	H7.07.01.09	Lý lịch của nhân viên		Khoa XD	
	10	H7.07.01.10	Phiếu khảo sát của CBVC về môi trường làm việc năm 2019, 2020, 2021 và 2022	BM8/QT-PĐBCL- HLKH/02 lần 02, 01/4/2020	ĐHSPKT	
	11	H7.07.01.11	Kết quả khảo sát của sinh viên về CLPV của Nhà trường các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023	Báo cáo số 13/BC- ĐBCL, 05/6/2019; Báo cáo số 08/BC- ĐBCL, 04/5/2020; Báo cáo số 09/BC- ĐBCL, 18/3/2021; Báo cáo số 13/BC- ĐBCL, 20/4/2022; Báo cáo số 24/BC- ĐBCL, 13/7/2023;	ĐHSPKT	
Tiêu chí 7.2. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai						
Tiêu chí 7.2	1	H7.07.02.01	Nghị định 115/2020/NĐ-CP Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	115/2020/NĐ-CP 25/09/2020	Chính phủ	
	2	H7.07.02.02	Quy trình tuyển dụng CBVC của ĐHSPKT	1964/QĐ-ĐHSPKT, 14/7/2020	ĐHSPKT	

3	H7.07.02.03	Quy định và nhiệm vụ và điều kiện xét hết hạn tập sự	318/QĐ-ĐHSPKT-TCCB 17/11/2010	ĐHSPKT	
4	H7.07.02.04	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm viên chức lãnh tại các đơn vị của ĐHSPKT	1245/QĐ-ĐHSPKT, 28/06/2019.	ĐHSPKT	
5	H7.07.02.05	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, Quy chế tổ chức hoạt động ĐHSPKT	118/NQ-HĐT, 27/01/2023	ĐHSPKT	
6	H7.07.02.06	Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị	2499/QĐ-ĐHSPKT, 22/8/2023	ĐHSPKT	
7	H7.07.02.07	Đề án vị trí việc làm của Khoa XD		Khoa XD	
8	H7.07.02.08	Bản mô tả vị trí làm việc của nhân viên		Khoa XD	
9	H7.07.02.09	Kế hoạch tiếp tục rà soát và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm. Kết quả phân tích, khảo sát nhu cầu và ý kiến góp ý của các BLQ về vị trí việc làm.	154/KH-TCHC, 07/6/2018	ĐHSPKT	
10	H7.07.02.10	Kế hoạch và hồ sơ đề xuất tuyển dụng của Khoa XD trong giai đoạn 2018-2023	Hàng năm	Khoa XD	
11	H7.07.02.11	Thông báo tuyển dụng năm 2022 trên website trường https://hcmute.edu.vn/ArticleId/b6536d86-d82a-429b-be76-1cdc6cd05871/thong-bao-tuyen-dung-lao-dong-nam-2022)	1869/TB-ĐHSPKT, 24/10/2022	ĐHSPKT	
12	H7.07.02.12	Thông báo tuyển dụng công bố trên các báo	Tạp chí Khoa học Phổ	ĐHSPKT	

			giấy	thông, 25/02/2023; www.tuyenconghuc.v n, 16/02/2023		
13	H7.07.02.13	Thông báo tuyển dụng công bố trên Facebook của Trường (https://www.facebook.com/search/top/?q=Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20%C4%90%E1%BA%A1i%20h%E1%BB%8Dc%20S%C6%B0%20ph%E1%BA%A1m%20K%E1%BB%B9%20thu%E1%BA%ADt%20TP.HCM%20th%C3%B4ng%20b%C3%A1o%20tuy%E1%BB%83n%20d%E1%BB%A5ng%20lao%20%C4%91%E1%BB%99ng%20n%C4%83m%202022)		ĐHSPKT		
14	H7.07.02.14	Thông báo về thời gian và địa điểm kiểm tra vòng 1 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 (https://hcmute.edu.vn/ArticleId/5b7d7e90-c230-4f25-bc93-94da812456c4/thong-bao-danh-sach-ung-vien-phong-van-dot-1)	2270/TB-ĐHSPKT, 09/12/2022	ĐHSPKT		
15	H7.07.02.15	Thông báo danh sách và triệu tập ứng viên đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức của ĐHSPKT năm 2022 (https://hcmute.edu.vn/ArticleId/355d12ee-ad5e-4a48-ac42-999c1f78a860/thong-bao-danh-sach-ung-vien-phong-van-dot-1)	2385/TB-ĐHSPKT, 23/12/2022	ĐHSPKT		

để đáp ứng nhu cầu đó						
Tiêu chí 7.4	1	H7.07.04.01	Quy trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực	QT-PTCHC-ĐTNL 01/01/2020	ĐHSPKT	
	2	H7.07.04.02	Quy định về nâng cao trình độ	QĐ 281/QĐ-ĐHSPKT, 31/12/2015	ĐHSPKT	
	3	H7.07.04.03	Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ 369/QĐ-ĐHSPKT, 07/01/2020	ĐHSPKT	
	4	H7.07.04.04	Thông báo của nhân viên về nhu cầu cần đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	TB 282/TB-ĐHSPKT, 03/11/2017; TB 397/TB-ĐHSPKT, 20/12/2018; TB 365/TB-ĐHSPKT, 27/12/2019; TB 281/TB-ĐHSPKT, 23/9/2020; TB 1286/TB-ĐHSPKT, 23/12/2021; TB 1863/TB-ĐHSPKT, 21/10/2022;	ĐHSPKT	
	5	H7.07.04.05	Bản đăng ký của nhân viên về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của Trường	Hằng năm	ĐHSPKT	
	6	H7.07.04.06	Bản đăng ký của nhân viên về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Hằng năm	Khoa XD	

			Khoa XD			
	7	H7.07.04.07	Kế hoạch triển khai đào tạo nhân viên.	Hàng năm	ĐHSPKT	
	8	H7.07.04.08	Các quyết định cử đi học tập, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ	556/QĐ-ĐHSPKT, 21/03/2016; 2115/QĐ-ĐHSPKT, 08/10/2015; 1373/QĐ-ĐHSPKT, 10/07/2015; 432/QĐ-ĐHSPKT- TCCB, 15/05/2013;	ĐHSPKT	
	9	H7.07.04.09	Kế hoạch và tổng hợp kinh phí dành cho hoạt động đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên	QĐ 212/QĐ-ĐHSPKT, 23/10/2015; QĐ 1410/QyĐ- ĐHSPKT, 17/8/2022;	ĐHSPKT	
Tiêu chí 7.5. Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng						
Tiêu chí 7.5	1	H7.07.05.01	Quy định để theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên	1402/QĐ-ĐHSPKT- TCCB, 14/07/2015; 2765/QĐ-ĐHSPKT, 28/12/2018; 1680/QĐ-ĐHSPKT, 18/08/2021; 1879/QĐ-ĐHSPKT,	ĐHSPKT	

				01/07/2020;		
2	H7.07.05.02	Văn bản hướng dẫn thi đua khen thưởng		1681/QĐ-ĐHSPKT, 18/8/2021	ĐHSPKT	
3	H7.07.05.03	Báo cáo kết quả theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên		Hàng năm	Khoa XD	
4	H7.07.05.04	Danh sách nhân viên được khen thưởng và công nhận đột xuất hàng năm*			ĐHSPKT	
5	H7.07.05.05	Biên bản họp tổng kết năm học của Khoa (kèm theo các kết quả đề xuất thi đua khen thưởng).			Khoa XD	
6	H7.07.05.06	Bản mô tả vị trí công việc*			Khoa XD	
7	H7.07.05.07	Quy định hoạt động PVCD		HD 11/HD-ĐHSPKT, 06/01/2021 QĐ 3816/QĐ-ĐHSPKT, 29/12/2022	ĐHSPKT	

TIÊU CHUẨN 8

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học						
Tiêu chí 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật						
Tiêu chí 8.1	1	H8.08.01.01	a. Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn 2030	1420/QĐ-ĐHSPKT 11/05/2020	ĐHSPKT	
			b. Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn 2035	178/NĐ-HĐT, 28/9/2024		
	2	H8.08.01.02	Đề án Tuyển sinh ĐH chính quy 2018-2024*	15/03/2018, 18/03/2019, 08/05/2020, 31/03/2021, 08/07/2022, 08/05/2023, 16/04/2024.	ĐHSPKT	
	3	H8.08.01.03	Đề án chính sách khuyến khích tài năng hỗ trợ SV chính quy từ năm 2021 trở đi	36/NQ-HĐT, 16/08/2021	ĐHSPKT	
	4	H8.08.01.04	Chính sách tuyển sinh được công bố công khai gồm danh sách các liên kết, cổng thông tin...*		ĐHSPKT	

5	H8.08.01.05	a. Link tư vấn tuyển sinh	2021-2025	ĐHSPKT	
		b. Danh sách tư vấn báo giáo dục khoa XD 2023			
		c. Danh sách tư vấn báo giáo dục khoa XD 2025			
6	H8.08.01.06	Quyết định thành lập HĐ Tuyển sinh 2018-2023	704/QĐ-ĐHSPK, 26/04/2018 545a/QĐ-ĐHSPKT, 22/03/2019 2937/QĐ-ĐHSPKT, 31/12/2019 245/QĐ-ĐHSPKT, 01/02/2021 806/QĐ-ĐHSPKT, 28/01/2022	ĐHSPKT	
7	H8.08.01.07	Biên bản họp của HĐ tuyển sinh về việc thống nhất các chính sách, chỉ tiêu cho từng ngành năm 2023	24/04/2018, 26/04/2019, 04/03/2020, 03/03/2021, 14/09/2022, 18/04/2023, 25/01/2024.	ĐHSPKT	

	8	H8.08.01.08	a. Kế hoạch tổ chức Ngày Mở tại ĐHSPKT 2018-2022	348/KH-ĐHSPKT, 20/11/2020 505/KH-ĐHSPKT, 12/04/2022 2137/KH-ĐHSPKT, 01/12/2022 3268/KH-ĐHSPKT, 28/11/2023 3334/KH-ĐHSPKT, 29/11/2024	ĐHSPKT	
			b. Hình ảnh tổ chức hoạt động minh chứng			
	9	H8.08.01.09	a. Link quảng bá tuyển sinh ngành CTGT		Khoa XD	
			b. Khen thưởng hướng nghiệp tuyển sinh BM CTGT			
Tiêu chí 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn NH được xác định rõ ràng và được đánh giá						
Tiêu chí 8.2	1	H8.08.02.01	Quyết định Điểm chuẩn trúng tuyển từ năm 2018-2022	1086/QĐ-ĐHSPKT 10/07/2018 1253/QĐ-ĐHSPKT 05/08/2018 1447/QĐ-ĐHSPKT 10/07/2019 1489/QĐ-ĐHSPKT	ĐHSPKT	

				08/08/2019 2294/QĐ-ĐHSPKT 28/08/2020 2829/QĐ-ĐHSPKT 04/10/2020 1735/QĐ-ĐHSPKT 08/09/2021 1757/QĐ-ĐHSPKT 15/09/2021 1999/QĐ-ĐHSPKT 09/07/2022 2848/QĐ-ĐHSPKT 15/09/2022 2036/QĐ-ĐHSPKT 28/06/2023 1666/QĐ-ĐHSPKT 29/06/2024 2255/QĐ-ĐHSPKT 17/08/2024		
	2	H8.08.02.02	Báo cáo tình hình Tuyển sinh và Biên bản họp HĐ Tuyển sinh từ 2018-2024	04/03/2020, 03/03/2021, 14/09/2022, 18/04/2023, 25/01/2024.	ĐHSPKT	

Tiêu chí 8.3. Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của NH						
Tiêu chí 8.3	1	H8.08.03.01	Quy chế đào tạo trình độ ĐH của Trường 2018*	1284a/QĐ-ĐHSPKT 10/08/2018	ĐHSPKT	
	2	H8.08.03.02	Quy chế đào tạo trình độ ĐH của Trường 2021*	1727/QĐ-ĐHSPKT 06/9/2021	ĐHSPKT	
	3	H8.08.03.03	Quy chế bổ sung về đánh giá NH và CDR ngoại ngữ	1466/QĐ-ĐHSPKT, 01/08/2019 456/QĐ-ĐHSPKT, 06/02/2023	ĐHSPKT	
	4	H8.08.03.04	Hệ thống giám sát người học, minh chứng số liệu được trích xuất từ hệ thống để giám sát kết quả NH https://online.hcmute.edu.vn		Khoa XD	
	5	H8.08.03.05	a. Quy trình thực hiện đề tài NCKH SV	QT-PKHCN-QHQT-NCKHSV, 01/04/2020	ĐHSPKT	
			b. NCKH Sinh viên QLVHHT		Khoa XD	
			c. Các sân chơi học thuật ngoài trường		Khoa XD	
	6	H8.08.03.06	Các minh chứng link về Nhập môn ngành QL&VHHT	Hàng năm	BM CTGT	
	7	H8.08.03.07	Hình ảnh khoá học trên hệ thống hỗ trợ học tập LMS (UTEx)		BM CTGT	
	8	H8.08.03.08	Dữ liệu về KQHT của NH hàng năm (tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp)	Hàng kỳ	ĐHSPKT	

			trung bình) (https://dashboard.hcmute.edu.vn)			
	9	H8.08.03.09	a. Quy định quản lý và đối sánh các chỉ số về hiệu quả đào tạo của ĐHSPKT 2019	2919/QĐ-ĐHSPKT, 31/12/2019	ĐHSPKT	
			b. Quy định quản lý và đối sánh các chỉ số về hiệu quả đào tạo và xếp hạng ĐH của ĐHSPKT 2022	3029/QĐ-ĐHSPKT, 07/10/2022	ĐHSPKT	
			c. Quy định quản lý thông tin nội bộ phục vụ giám sát chất lượng giáo dục và xếp hạng ĐH của ĐHSPKT 2025	1385/QĐ-ĐHSPKT, 14/4/2025	ĐHSPKT	
Tiêu chí 8.4. Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của NH						
Tiêu chí 8.4	1	H8.08.04.01	Chức năng nhiệm vụ các đơn vị phòng ban hỗ trợ SV công bố trên website đơn vị gồm P.TS&CTSV, P.ĐT, TV, P.KHCN, P.QHDN, TT.DHS, TT.CNPM, KTX, Đoàn TN, Hội SV*	813/QĐ ĐHSPKT-TCCB, 23/03/2015	ĐHSPKT	
	2	H8.08.04.02	KHCL phát triển trung hạn giai đoạn 2017 – 2022 tầm nhìn đến năm 2030 với các chiến lược cho các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH	1420/QĐ ĐHSPKT, 11/05/2020	ĐHSPKT	
	3	H8.08.04.03	a. MTCL phòng ban chức năng thể hiện hoạt động hỗ trợ người học 2018-2022, gồm P.TS&CTSV, P.KHCN, P.QHDN và TT.DV	Hằng năm	ĐHSPKT	

			b. MTCL Khoa XD từ năm 2018-2023	Hàng năm	Khoa XD	
4	H8.08.04.04		Quy định công tác Tư vấn đối với SV*	389/QĐ-ĐHSPKT-CTHSSV, 19/9/2014	ĐHSPKT	
5	H8.08.04.05		Sổ tay sinh viên từ năm 2018-2023	Hàng năm	ĐHSPKT	
6	H8.08.04.06	a. Sổ tay tư vấn viên		Hàng năm	ĐHSPKT	
		b. Báo cáo hoạt động TVV khoa XD giai đoạn 2018-2023				
7	H8.08.04.07	a. Kế hoạch và biên bản đối thoại SV cấp Trường		Hàng kỳ	ĐHSPKT	
		b. Kế hoạch và biên bản đối thoại SV cấp Khoa				
8	H8.08.04.08	Báo cáo kết quả khảo sát SV về CLPV của Nhà trường 2018-2023*	08/BC-ĐBCL, 04/05/2020 09/BC-ĐBCL, 18/03/2021 13/BC-ĐBCL, 20/04/2022 24/BC-ĐBCL, 13/07/2023 24/BC-ĐBCL, 17/10/2024		ĐHSPKT	
9	H8.08.04.09	Quyết định bổ nhiệm đội ngũ tư vấn SV năm 2020-2024 *	3629/QĐ-ĐHSPKT, 10/12/2020 2121/QĐ-ĐHSPKT,		ĐHSPKT	

				01/12/2021 3199/QĐ-ĐHSPKT, 25/10/2022 2974/QĐ-ĐHSPKT, 11/10/2023 2742/QĐ-ĐHSPKT, 30/9/2024 616/QĐ-ĐHSPKT, 18/2/2025		
10	H8.08.04.10	Kế hoạch tập huấn cho các tư vấn viên khi các quy định thay đổi		1234/TB-ĐHSPKT, 13/12/2021	ĐHSPKT	
11	H8.08.04.11	a. Báo cáo hoạt động TVV cấp trường		Hằng năm	ĐHSPKT	
		b. Báo cáo hoạt động TVV Khoa Xây dựng		Hằng năm	Khoa XD	
12	H8.08.04.12	a. Danh mục các buổi talkshow chia sẻ kinh nghiệm, trang bị kỹ năng mềm, định hướng nghề nghiệp, tư vấn việc làm và các chuyên đề DN cho SV gồm kế hoạch tổ chức, danh sách SV tham gia và hình ảnh tại sự kiện		Từng HK	Khoa XD	
		b. Danh sách các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp/tổ chức phối hợp/liên kết với CSGD trong việc hỗ trợ đào tạo, thực hành, thực tập và tuyển dụng*				
13	H8.08.04.13	Báo cáo khảo sát mức độ hài lòng của DN		Năm 2017, 2019, 2021	ĐHSPKT	

	14	H8.08.04.14	Báo cáo khảo sát việc làm của CSV ngành QL&VHHT	Năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024	Khoa XD	
Tiêu chí 8.5. Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho cá nhân						
Tiêu chí 8.5	1	H8.08.05.01	Tập huấn phòng cháy chữa cháy hằng năm: email thông báo, hình ảnh*	1821/KH-ĐHSPKT, 13/10/2022 1770/TB-ĐHSPKT, 10/10/2022	ĐHSPKT	
	2	H8.08.05.02	Phụ lục về CSVC của nhà trường	1439/ĐHSPKT-ĐT, 23/08/2022		
	3	H8.08.05.03	a. Bảng thống kê số đầu sách phục vụ học tập, nghiên cứu	Hằng năm	ĐHSPKT	
			b. Thư viện truyền thống và Thư viện số.			
			c. Biên bản thông qua Danh mục TLTK, sách phục vụ học tập ngành QL&VHHT			
	4	H8.08.05.04	Cuộc thi giới thiệu sách bằng Video	Hằng năm	ĐHSPKT	
	5	H8.08.05.05	Cuộc thi NCKH và học thuật Khoa XD	Hằng năm	Khoa XD	
	6	H8.08.05.06	a. Sinh viên ngành CTGT tham gia NCKH	Hằng năm	ĐHSPKT	
			b. Sinh viên ngành CTGT tham gia học thuật và tiếp tục học CTĐT Thạc sĩ, Tiến sĩ	Hằng năm	ĐHSPKT	
	7	H8.08.05.07	a. Danh sách phòng thí nghiệm	Hằng năm	Khoa XD	
			b. Kết quả NCKH SV			

	8	H8.08.05.08	Tổ chức khám bệnh, phòng bệnh	Hàng năm	ĐHSPKT	
	9	H8.08.05.09	a. Quyết định về việc cấp học bổng Quỹ tín dụng của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Viteccons	2109/QĐ-ĐHSPKT 05/07/2023	ĐHSPKT	
			b. Hình ảnh khánh thành Ký túc xá “Ngôi nhà hạnh phúc” và link trên Báo Tuổi trẻ			

TIÊU CHUẨN 9

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị						
Tiêu chí 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu						
Tiêu chí 9.1	1	H9.09.01.01	a. Thông tư Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sỹ, tiến sỹ	03/2022/TT-BGDĐT, 18/01/2022	Bộ GD&ĐT	
			b. Thông tin cơ sở vật chất của Trường ĐHSPKT năm học 2020-2021	617/ĐHSPKT-ĐT 21/06/2021	ĐHSPKT	
	2	H9.09.01.02	Sơ đồ hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng*		ĐHSPKT	
	3	H9.09.01.03	Các công trình cải tạo, xây mới phục vụ đào tạo và NCKH:			
			a. Xây dựng Tòa nhà F1: Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây lắp thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà học và xưởng thực hành khu F1 của ĐHSPKT gồm và Hợp đồng kinh tế	2485/QĐ-ĐHSPKT, 15/12/2016	ĐHSPKT	
				21/2016/HĐ-TCXDCT, 16/12/2016	ĐHSPKT	
			b. Cải tạo nâng cấp khu A: V/v phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh thông thường	1246/QĐ-ĐHSPKT, 30/08/2017	ĐHSPKT	

			Gói thầu thi công xây lắp thuộc công trình Cải tạo nâng cấp khu A của ĐHSPKT			
			c. Cải tạo, nâng cấp khu B: V/v phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh Gói thầu thi công xây dựng thuộc công trình Cải tạo khu B của ĐHSPKT	1095A/QĐ-ĐHSPKT, 11/7/2018	ĐHSPKT	
			d. Cải tạo, sửa chữa 2 phòng học cơ sở 2, phòng giáo viên, khu toilet: Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu và Hợp đồng kinh tế	2315/QĐ-ĐHSPKT, 28/12/2021	ĐHSPKT	
				3012/2021/HĐKT-ĐHSPKT-DHP, 30/12/2021	ĐHSPKT	
	4	H9.09.01.04	Kế hoạch kinh phí dành cho đầu tư CSVC và trang thiết bị trong giai đoạn đánh giá 2018-2023*	03/NQ-HĐT, 13/08/2018	ĐHSPKT	
	5	H9.09.01.05	Phiếu khảo sát và báo cáo khảo sát CBVC về môi trường làm việc 2018-2023	Hàng năm	ĐHSPKT	
	6	H9.09.01.06	Phiếu khảo sát và báo cáo khảo sát SV về CLPV 2020-2024	Hàng năm	ĐHSPKT	
	Tiêu chí 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu					
	Tiêu chí 9.2	1	H9.09.02.01	Sơ đồ bố trí thư viện*	ĐHSPKT	
		2	H9.09.02.02	Website thư viện (https://thuvienso.hcmute.edu.vn , https://thuvien.hcmute.edu.vn)	ĐHSPKT	
		3	H9.09.02.03	Sổ tay hướng dẫn sử dụng thư viện được	ĐHSPKT	

			cập nhật mới hằng năm*			
	4	H9.09.02.04	a. Quy định về biên soạn GT, TLTK		ĐHSPKT	
			b. Yêu cầu bổ sung tài liệu từ các Khoa*		ĐHSPKT	
			c. Thống kê danh mục sách, giáo trình, tài liệu tham khảo, học liệu phục vụ CTĐT*		ĐHSPKT	
	5	H9.09.02.05	Kinh phí đầu tư, bảo trì các nguồn lực học tập			
			a. Phê duyệt kinh phí hoạt động năm học 5 năm 2017 – 2022*	1178/QĐ-ĐHSPKT-KHTC, 27/7/2018. 1005/QĐ-ĐHSPKT-KHT, 24/5/2019 1776/QĐ-ĐHSPKT-KHTC, 23/6/2020. 1690/QĐ-ĐHSPKT-KHTC, 18/8/2021 804/QĐ-ĐHSPKT-KHTC, 28/01/2022.	ĐHSPKT	
			b. Kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ (5 năm)*	03/NQ-HĐT, 13/08/2018	ĐHSPKT	
			c. Các nghị quyết hội đồng trường phê duyệt kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ	08/03/2018 03/NQ-HĐT, 13/08/2018. 17/NQ-HĐT, 19/08/2019. 24/NQ-HĐT,	ĐHSPKT	

				08/07/2020. 804/QĐ-ĐHSPKT, 28/01/2022.		
	6	H9.09.02.06	Báo cáo, đánh giá sử dụng thiết bị; Bảng thống kê số lượt sử dụng CSDL từ 2017 - 2022*	30/12/2017, 30/12/2018, 30/12/2019, 30/12/2020, 30/12/2021, 30/12/2022	ĐHSPKT	
	7	H9.09.02.07	Các báo cáo đánh giá do thư viện triển khai về kết quả khảo sát mức độ hài lòng từ 2017 - 2022*	02/07/2017, 02/12/2018, 15/12/2019, 15/12/2020, 15/12/2021, 15/12/2022	ĐHSPKT	
Tiêu chí 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu						
Tiêu chí 9.3	1	H9.09.03.01	Sơ đồ bố trí phòng thí nghiệm, xưởng thực hành*		Khoa XD	
	2	H9.09.03.02	Thống kê danh mục trang thiết bị của phòng thí nghiệm, xưởng thực hành*		Khoa XD	
	3	H9.09.03.03	Quy định của phòng thí nghiệm, xưởng thực hành*	24/07/2022	Khoa XD	
	4	H9.09.03.04	Nhật ký sử dụng trang thiết bị của phòng thí nghiệm, xưởng thực hành*		Khoa XD	

	5	H9.09.03.05	Quyết định về việc bổ nhiệm cán bộ phụ trách phòng thí nghiệm	3004/QĐ-ĐHSPKT, 15/10/2020	Khoa XD	
	6	H9.09.03.06	Nhật ký sử dụng trang thiết bị; Đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị phòng thí nghiệm, xưởng thực hành từ 2018-2022	Hàng năm	Khoa XD	
	7	H9.09.03.07	a. Kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ năm 2018-2019	03/NQ-HĐT, 13/8/2018.	ĐHSPKT	
			b. Kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ năm 2019-2020	17/NQ-HĐT, 19/8/2019.	ĐHSPKT	
			c. Kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ năm 2020-2021	24/NQ-HĐT, 08/7/2020.	ĐHSPKT	
			d. Kế hoạch mua sắm thiết bị lẻ năm 2021-2022	804/QĐ-ĐHSPKT, 28/01/2022.	ĐHSPKT	
			e. Quyết định thành lập Ban kiểm kê tài sản	2057/QĐ-ĐHSPKT 28/12/2017	ĐHSPKT	
	8	H9.09.03.08	Quy trình mua sắm vật tư thiết bị	QT-PTBVT-MS 15/4/2015	ĐHSPKT	
	9	H9.09.03.09	Danh mục thiết bị được cập nhật và kiểm kê năm 2023*		Khoa XD	
	10	H9.09.03.10	Tổng hợp kinh phí đã đầu tư mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị*	3/NQ-HĐT, 13/8/2018	ĐHSPKT	
	11	H9.09.03.11	a. Dữ liệu phản hồi của GV về phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị*	Năm 2020-2023	ĐHSPKT	

			b. Dữ liệu phản hồi của SV về phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị*			
Tiêu chí 9.4. Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu						
Tiêu chí 9.4	1	H9.09.04.01	a. Quyết định thành lập trung tâm Thông tin	367/QĐ-ĐHSPKT-TCCB, 30/12/2010	ĐHSPKT	
			b. Quyết định đổi tên Trung tâm Máy tính	60/QĐ-ĐHSPKT-TCCB, 16/3/2012	ĐHSPKT	
			c. Quyết định thành lập trung tâm Dạy học số	564/QĐ-ĐHSPKT-TCCB, 17/06/2014	ĐHSPKT	
			d. Quyết định thành lập trung tâm Công nghệ phần mềm	784/QĐ-ĐHSPKT, 29/5/2017	ĐHSPKT	
			e. Quyết định thành lập Tổ thiết lập đề án “Thành lập, tổ chức hoạt động UTEx và triển khai xây dựng nền tảng công nghệ, thiết kế dạy học cho hệ thống đào tạo trực tuyến UTEx	106/QĐ-ĐHSPKT, 14/01/2019	ĐHSPKT	
			f. Quyết định ban hành Quy chế quản lý, tổ chức đào tạo trực tuyến	737/QĐ-ĐHSPKT, 12/03/2021	ĐHSPKT	
			g. Quyết định ban hành đào tạo trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống	1274/QĐ-ĐHSPKT, 16/04/2020	ĐHSPKT	
			h. Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm công nghệ phần mềm	784/QĐ-ĐHSPKT, 29/5/2017	ĐHSPKT	
	2	H9.09.04.02	Thống kê hệ thống máy tính, phần cứng,	786/BC-ĐHSPKT,	ĐHSPKT	

			phần mềm và thiết bị CNTT, trang thông tin điện tử*.	19/4/2023			
	3	H9.09.04.03	a. Danh mục 56 phần mềm của Nhà trường* (Báo cáo về việc triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số)	786/BC-ĐHSPKT, 19/4/2023	ĐHSPKT		
			b. Danh mục brochure các phần mềm do TT.CNPM xây dựng		ĐHSPKT		
	4	H9.09.04.04	Nhật ký sử dụng thiết bị, đánh giá hiệu quả sử dụng của thiết bị tại các phòng Server và phòng máy tính thực hành*.		ĐHSPKT		
	5	H9.09.04.05	Danh mục máy tính, phần cứng, phần mềm, ... được cập nhật hàng năm trong chu kỳ đánh giá*.	786/BC-ĐHSPKT, 19/4/2023	ĐHSPKT		
	6	H9.09.04.06	Các dự án về CNTT trong 5 năm gần đây				
			a. Phiếu yêu cầu thay đổi dịch vụ đường truyền Internet – Leasedline (nâng cấp đường truyền Internet).	15/1/2022	ĐHSPKT		
			b. Giấy đề xuất – Đăng ký mua sử dụng Chứng thư Kỹ thuật số SSL cho domain trường hcmute.edu.vn	10/5/2021	ĐHSPKT		
			c. Giấy đề xuất – Kéo cáp quang và điện thoại đến tòa nhà F1	04/01/2022	ĐHSPKT		
		d. Biên bản giao nhận thiết bị		ĐHSPKT			

Tiêu chí 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật

Tiêu chí 9.5	1	H9.09.05.01	Quy định về quản lý an toàn, sức khỏe và môi trường làm việc của ĐHSPKT*	2920/QĐ-ĐHSPKT, 27/12/2019	ĐHSPKT	
	2	H9.09.05.02	Hợp đồng cung cấp dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ	Số 057/HĐ/HL- ĐHSPKT/2022	ĐHSPKT	
	3	H9.09.05.03	Quyết định giao nhiệm vụ kinh phí hoạt động năm học 2021-2022	804/QĐ-ĐHSPKT, 28/01/2022	ĐHSPKT	
	4	H9.09.05.04	Thông báo khám sức khỏe cho CBVC định kỳ hằng năm	06/TB TYT-KSK/2022 13/07/2022	ĐHSPKT	
	5	H9.09.05.05	Thông báo khám sức khỏe đầu khoá cho SV	05/TYT-2022 ngày 24/05/2022	ĐHSPKT	
	6	H9.09.05.06	Thông báo quy định khi có F0 xuất hiện trong trường học/KTX	185/TB-ĐHSPKT, 24/02/2022	ĐHSPKT	
	7	H9.09.05.07	Biên bản nghiệm thu và thanh lý cung cấp bảng sơ cấp cứu	Số 0623/HĐ/2020	ĐHSPKT	
	8	H9.09.05.08	Hợp đồng cung cấp dịch vụ phòng ngừa và diệt trừ mối	Số 1802/HĐDV/VN- 2022	ĐHSPKT	
	9	H9.09.05.09	Hợp đồng bảo dưỡng các loại bình chữa cháy và cung cấp các trang thiết bị, phương tiện PCCC	Số 410/HD/PL- ĐHSPKT	ĐHSPKT	
	10	H9.09.05.10	Kế hoạch tổ chức tập huấn PCCC và diễn tập phương án PCCC cứu nạn, cứu hộ*	Số 1821/KH-ĐHSPKT	ĐHSPKT	
	11	H9.09.05.11	Hình ảnh chụp lối đi riêng cho người khuyết tật		Khoa XD	

TIÊU CHUẨN 10

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng						
Tiêu chí 10.1. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển CTDH						
Tiêu chí 10.1	1	H10.10.01.01	Quy trình xây dựng mới CTĐT trình độ ĐH	QT-PĐT-XDMCTĐ, 15/05/2020	ĐHSPKT	
	2	H10.10.01.02	Quy trình điều chỉnh CTĐT trình độ ĐH	QT-PĐT-ĐCCTĐT, 15/5/2020	ĐHSPKT	
	3	H10.10.01.03	Kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh các CTĐT đại học năm 2023	1425/KH-ĐHSPKT, 22/8/2022	ĐHSPKT	
	4	H10.10.01.04	a. Biên bản họp của HĐ TVDN Khoa XD về hiệu chỉnh CTĐT năm 2023	21/08/2022	Khoa XD	
			b. Báo cáo hội thảo cấp Khoa tổng hợp ý kiến các BLQ về hiệu chỉnh CTĐT năm 2023	06/11/2022	ĐHSPKT	
			c. Biên bản họp BM CTGT về hiệu chỉnh CTĐT năm 2023	25/11/2022	Khoa XD	
			d. Biên bản họp của HĐ TVDN Khoa XD về hiệu chỉnh CTĐT năm 2023	02/BB-KXD 12022 14/11/2022	Khoa XD	
	5	H10.10.01.05	QĐ về việc ban hành quy định về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan	916/QĐ-ĐHSPKT	Khoa XD	

				20/5/2019		
6	H10.10.01.06	Khảo sát CSV của Khoa XD từ 2019-2023	Hằng năm		Khoa XD	
7	H10.10.01.07	Khảo sát CSV của Nhà trường từ 2019-2023	Hằng năm		ĐHSPKT	
8	H10.10.01.08	Báo cáo khảo sát DN cấp trường từ 2019-2023	31/01/2020, 26/04/2022		ĐHSPKT	
9	H10.10.01.09	a. Quyết định thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo Khoa XD	1379/QĐ-ĐHSPKT, 06/05/2020		ĐHSPKT	
		b. Biên bản họp của HĐ Khoa XD tháng 10/2020	15/10/2020		Khoa XD	
		c. Biên bản họp của HĐ Khoa XD tháng 1/2021	26/01/2021		Khoa XD	
		d. Biên bản họp của HĐ Khoa XD tháng 8/2021	17/8/2021		Khoa XD	
		e. Biên bản họp của HĐ Khoa XD tháng 11/2022	02/BB-KXD/2022 14/11/2022		Khoa XD	
10	H10.10.01.10	Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn doanh nghiệp ngành QL&VHHT, Khoa XD	2653/QĐ-ĐHSPKT, 23/9/2023		ĐHSPKT	
11	H10.10.01.11	a. Biên bản họp HĐ TVDN ngành QL&VHHT tháng 12/2020	27/12/2020		Khoa XD	
		b. Biên bản họp HĐ TVDN ngành QL&VHHT tháng 12/2021	05/12/2021		Khoa XD	

			c. Biên bản họp HĐ TVDN ngành QL&VHHT tháng 8/2022	21/8/2022	Khoa XD	
			d. Biên bản họp HĐ TVDN ngành QL&VHHT tháng 8/2023	26/8/2023	Khoa XD	
	12	H10.10.01.12	Kế hoạch, tổng hợp ý kiến và biên bản gặp gỡ, đối thoại với SV cấp Khoa từ 2019-2023	Mỗi HK	Khoa XD	
	13	H10.10.01.13	Kế hoạch, tổng hợp ý kiến và biên bản gặp gỡ, đối thoại với SV cấp trường từ 2019-2023	Mỗi HK	ĐHSPKT	
Tiêu chí 10.2. Việc thiết kế và phát triển CTDH được thiết lập, được đánh giá và cải tiến						
Tiêu chí 10.2	1	H10.10.02.01	Biên bản họp và hiệu chỉnh giữa chu kỳ CTĐT ngành QL&VHHT năm 2020	27/12/2020	Khoa XD	
	4	H10.10.02.02	Biên bản họp của HĐ KHĐT cấp Trường về hiệu chỉnh quy trình mở ngành	222/BB-HĐKHĐT 09/02/2023 367/BB- HĐKHĐT, 01/03/2023 519/BB- HĐKHĐT, 21/03/2023	ĐHSPKT	
	5	H10.10.02.05	Quy trình xây dựng đề án mở ngành trình độ đại học, thạc sỹ, tiến sỹ	QT-PĐT-XDĐAMN, 01/01/2023	ĐHSPKT	
Tiêu chí 10.3. Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của NH được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR						
Tiêu	1	H10.10.03.01	Quy trình dự giờ	QT-PĐT-DG,	ĐHSPKT	

chí 10.3				10/5/2020		
	2	H10.10.03.02	Mình chứng công tác dự giờ từ 2019-2023	Mỗi HK	BM CTGT	
	3	H10.10.03.03	Quy trình thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế GD của GV	QT-TTGD-THQC	ĐHSPKT	
	4	H10.10.03.04	Quy trình đo lường mức độ đạt được CĐR CTĐT của NH	QT-PĐBCL-ĐLCĐR, 05/9/2022	ĐHSPKT	
	5	H10.10.03.05	Quy trình ra đề thi, bảo mật và nhân bản đề thi viết, giao nhận bài thi và điểm thi	QT-PĐT-RĐTV, 15/5/2020	ĐHSPKT	
	6	H10.10.03.06	Mình chứng đo lường CĐR CTĐT với các hình thức kiểm tra/đánh giá khác nhau	Mỗi HK	BM CTGT	
	7	H10.10.03.07	Biểu mẫu và kết quả khảo sát chất lượng GD của GV (lý thuyết, thực hành, đồ án MH/KLTN) của Nhà trường năm học 2022-2023	BM1a/QT-PĐBCL-HLKH/02, 01/04/2020 BM1b/QT-PĐBCL-HLKH/02, 14/09/2021 BM2/QT-PĐBCL-HLKH/02, 01/04/2020 BM3/QT-PĐBCL-HLKH/02, 01/04/2020 23/BC-ĐBCL, 20/07/2022 08/BC-ĐBCL, 04/01/2022 23/BC-ĐBCL,	ĐHSPKT	

				13/07/2023 05/BC-ĐBCL, 11/01/2024 23/BC-ĐBCL, 9/9/2024		
	8	H10.10.03.08	Báo cáo kết quả khảo sát chất lượng GD của GV của Khoa từ 2019-2023	Mỗi HK	ĐHSPKT	
	9	H10.10.03.09	Biên bản họp BM/Khoa trao đổi về công tác GD, kiểm tra/đánh giá từ 2019-2023	Mỗi HK	Khoa XD	
	10	H10.10.03.10	Mình chứng các bài đánh giá quá trình và nhận xét phản hồi cho SV (tối thiểu 5 MH)	Mỗi HK	Khoa XD	
	11	H10.10.03.11	Mình chứng rubric sử dụng trong kiểm tra/đánh giá (tối thiểu 5 MH)	Mỗi HK	Khoa XD	
Tiêu chí 10.4. Các kết quả NCKH được sử dụng để cải tiến việc dạy và học						
Tiêu chí 10.4	1	H10.10.04.01	Chính sách NCKH của Trường trong giai đoạn 2021-2025	119/TB-ĐHSPKT, 27/04/2020 882/TB-ĐHSPKT, 28/09/2021 688/TB-ĐHSPKT, 06/05/2022 2251TB-ĐHSPKT, 28/08/2023	ĐHSPKT	

				2701TB-ĐHSPKT, 01/10/2024		
	2	H10.10.04.02	Minh chứng các đề tài NCKH có liên quan đến các MH		Khoa XD	
	3	H10.10.04.03	Minh chứng các bài giảng có cập nhật các công trình NCKH của GV		Khoa XD	
	4	H10.10.04.04	Minh chứng hội thảo, seminar báo cáo kết quả NCKH trong Khoa/bộ môn, các đề tài NCKH của SV, HVCH, NCS		Khoa XD	
	5	H10.10.04.04	Minh chứng các đề tài NCKH của SV, HVCH, NCS		Khoa XD	
Tiêu chí 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến						
Tiêu chí 10.5	1	H10.10.05.01	Phiếu khảo sát sự hài lòng của SV về CLPV của Nhà trường	BM4/QT-PĐBCL- HLKH/02, 01/4/2020	ĐHSPKT	
	2	H10.10.05.02	Báo cáo khảo sát SV về CLPV của Nhà trường trong giai đoạn 2020-2024	08/BC-ĐBCL, 04/5/2020 09/BC-ĐBCL, 18/03/2021 13/BC-ĐBCL, 20/4/2022 04/BC-ĐBCL, 11/4/2023 24/BC-ĐBCL,	ĐHSPKT	

				17/10/2024		
	3	H10.10.05.03	Quy trình đánh giá sự thỏa mãn của SV trong thời gian học	QT-TSCTSV-TMKH, 01/4/2020	ĐHSPKT	
	4	H10.10.05.04	Thông báo và Biên bản đối thoại cấp Khoa trong giai đoạn 2019-2023	Mỗi HK	Khoa XD	
	5	H10.10.05.05	Thông báo và Biên bản đối thoại cấp Trường trong giai đoạn 2021-2023	Mỗi HK	ĐHSPKT	
Tiêu chí 10.6. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến						
Tiêu chí 10.6	1	H10.10.06.01	Biểu mẫu mô tả việc làm trong Đề án vị trí việc làm của Trường	BM1, 28/02/2023 BM2, 27/2/2023	ĐHSPKT	
	2	H10.10.06.02	Quy trình đánh giá sự hài lòng của các BLQ	QT-PĐBCL-HLKH 01/4/2020	ĐHSPKT	
	3	H10.10.06.03	Biểu mẫu khảo sát SV về chất lượng các khóa học MOOCs	BM1/QT-PĐBCL-HLKH/02 14/9/2021	ĐHSPKT	

TIÊU CHUẨN 11

Tiêu chí	TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra						
Tiêu chí 11.1. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 11.1	1	H11.11.01.01	a. Quyết định Ban hành hướng dẫn quy chế DT trình độ DH theo hệ thống TC	1284a/QĐ-ĐHSPKT, 10/08/2018	ĐHSPKT	
			b. Quyết định Ban hành quy định quản lý và đối sánh các chỉ số về hiệu quả DT của ĐHSPKT	2919/QĐ-ĐHSPKT, 31/12/2019	ĐHSPKT	
	2	H11.11.01.02	CSDL đào tạo về NH từ hệ thống Dashboard (https://dashboard.hcmute.edu.vn)		ĐHSPKT	
	3	H11.11.01.03	a. MTCL và hoạt động năm học từ 2019-2023	Hàng năm	Khoa XD	
			b. Báo cáo tổng kết năm học từ 2019-2023	Hàng năm	Khoa XD	
	4	H11.11.01.04	a. Danh sách SV cảnh báo học vụ từ 2019-2023	Hàng năm	ĐHSPKT	
			b. Quy trình giải quyết SV tạm dừng, thôi học từ 2019-2023	QT-TS&CTSV-TDTHHL, 01/04/2020	ĐHSPKT	

	5	H11.11.01.05	MTCL và kết quả thực hiện của Khoa XD từ 2019-2023	Hàng năm	Khoa XD	
	6	H11.11.01.06	Báo cáo kết quả ĐT và đối sánh hàng năm	Hàng năm	Khoa XD	
Tiêu chí 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 11.2	1	H11.11.02.01	Quyết định Ban hành Quy chế ĐT trình độ ĐH	1727/QĐ-ĐHSPKT, 06/09/2021	ĐHSPKT	
	2	H11.11.02.02	a. Kế hoạch và Biên bản đối thoại SV cấp trường	143/KH-ĐHSPKT, 20/5/2020; 314/KH-ĐHSPKT, 27/10/2020; 310/KH-ĐHSPKT, 01/4/2021; 953/KH-ĐHSPKT, 16/10/2021; 419/KH-ĐHSPKT, 29/3/2022; 515/KH-ĐHSPKT, 20/3/2023	ĐHSPKT	
			b. Kế hoạch và Biên bản đối thoại SV cấp Khoa		Khoa XD	
			c. Kế hoạch và Biên bản đối thoại SV cấp Trường		ĐHSPKT	
	3	H11.11.02.03	a. Quyết định ban hành Quy định về trợ lý GD	1213/QĐ-ĐHSPKT, 09/05/2023	ĐHSPKT	
			b. Quyết định bổ nhiệm đội ngũ Tư vấn viên	2121/QĐ-ĐHSPKT, 01/12/2021; 3199/QĐ-ĐHSPKT, 15/10/2022	ĐHSPKT	
			c. Danh sách đội ngũ Tư vấn viên		ĐHSPKT	
			d. Báo cáo tình hình hoạt động tư vấn	Hàng năm	Khoa XD	

			hàng năm từ 2019-2022			
	4	H11.11.02.04	Quy định cho phép SV năm cuối đăng ký MH trước	2383/TB-ĐHSPKT, 23/12/2022	ĐHSPKT	
	5	H11.11.02.05	Sổ tay SV: Quy định môn thay thế, môn tương đương		ĐHSPKT	
	6	H11.11.02.06	Kế hoạch giảng dạy HK hè		ĐHSPKT	
	7	H11.11.02.07	CTĐT có các nhóm MH tự chọn, liên ngành		BM CTGT	
	8	H11.11.02.08	Quyết định thành lập TT. DVSV		ĐHSPKT	
	9	H11.11.02.09	Thông báo trợ cấp khó khăn và danh sách SV được trợ cấp khó khăn		ĐHSPKT	
	10	H11.11.02.10	Quy chế cho SV vay vốn		ĐHSPKT	
	11	H11.11.02.11	Quyết định chuyển đổi điểm các học phần ngoại ngữ dành cho các CTĐT ĐH không chuyên ngoại ngữ	2930/QĐ-ĐHSPKT, 12/10/2020	ĐHSPKT	
	12	H11.11.02.12	a. Quyết định thành lập Trung tâm ngôn ngữ	835/QĐ-ĐHSPKT, 02/05/2019	ĐHSPKT	
			b. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Trung tâm ngôn ngữ	2207/QĐ-ĐHSPKT	ĐHSPKT	
Tiêu chí 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 11.3	1	H11.11.03.01	a. Quy trình Đánh giá sự hài lòng của các BLQ	QT-TS&CTSV-TDTHHL	ĐHSPKT	

			b. Quyết định Ban hành Quy định công tác lấy ý kiến phản hồi của các BLQ	916/QĐ-ĐHSPKT, 20/05/2019	ĐHSPKT	
	2	H11.11.03.02	a. Phiếu khảo sát lấy ý kiến các BLQ		ĐHSPKT	
			b. Dữ liệu thống kê khảo sát SVTN toàn trường		ĐHSPKT/Khoa	
			c. Dữ liệu thống kê SVTN có việc làm sau 3 tháng đến 1 năm của SV QL&VHHT		Khoa XD	
	3	H11.11.03.03	a. Quyết định thành lập Ban liên lạc CSV	1975/QĐ-ĐHSPKT, 17/07/2020	Khoa XD	
			b. Kế hoạch hoạt động của Ban liên lạc	Hàng năm	Khoa XD	
			c. Biên bản họp Ban liên lạc CSV	Hàng năm	Khoa XD	
	4	H11.11.03.04	Báo cáo thống kê nguồn nhân lực ngành XD		Khoa XD	
	5	H11.11.03.05	Dữ liệu khảo sát và báo cáo khảo sát CSV	Hàng năm	Khoa XD	
	6	H11.11.03.06	Mình chứng về DN tham gia ĐT		Khoa XD	
	7	H11.11.03.07	Mình chứng ề chuyển tham quan thực tế đưa SV đến DN		Khoa XD	
Tiêu chí 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của NH được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 11.4	1	H11.11.04.01	Quy định về hoạt động NCKH của SV ĐHSPKT	3838/QĐ-ĐHSPKT, 29/12/2022	ĐHSPKT	
	2	H11.11.04.02	Quy trình NCKH SV	QT-PKHCN-QHQT-NCKHSV, 01/04/2020	ĐHSPKT	

	3	H11.11.04.03	Danh sách SV ngành QL&VHHT đăng ký NCKH hằng năm	Hằng năm	ĐHSPKT	
	4	H11.11.04.04	Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH SV QL&VHHT năm 2022	Hằng năm	ĐHSPKT	
	5	H11.11.04.05	Báo cáo NCKH SV cấp trường	Hằng năm	ĐHSPKT	
	6	H11.11.04.06	Chứng nhận/Quyết định giải thưởng		Khoa XD	
Tiêu chí 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng						
Tiêu chí 11.5	1	H11.11.05.01	Các biểu mẫu khảo sát và website Phòng KT&ĐBCL (https://qao.hcmute.edu.vn/ArticleId/04e3e589-8888-4224-b66d-27b4f6e3e7bc/cac-loai-khao-sat)	Hằng năm	ĐHSPKT	
	2	H11.11.05.02	a. Hội nghị CBVC Trường	Hằng năm	ĐHSPKT	
			b. Hội nghị CBVC Khoa	Hằng năm	Khoa XD	
	3	H11.11.05.03	Kế hoạch và Biên bản Hội nghị Cán bộ chủ chốt (Hội nghị hè) từ 2019-2023	Hằng năm	ĐHSPKT	
	4	H11.11.05.04	Kế hoạch và Biên bản Đối thoại SV cấp trường từ 2019-2023		ĐHSPKT	
	5	H11.11.05.05	Dữ liệu khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát MTCL từ 2019-2023		ĐHSPKT	
	6	H11.11.05.06	a. Dữ liệu khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát hoạt động GD cấp Trường từ 2021-2023		ĐHSPKT	

			b. Báo cáo kết quả hoạt động giảng dạy của GV Khoa XD từ 2020-2024		Khoa XD	
	7	H11.11.05.07	Dữ liệu khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát CLPV cấp trường từ 2020-2024		ĐHSPKT	
	8	H11.11.05.08	Báo cáo kết quả Khảo sát DN về hoạt động thực tập của SV		Khoa XD	
	9	H11.11.05.09	a. Dữ liệu khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát CSV cấp Trường từ 2020-2022		Khoa XD	
			b. Dữ liệu khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát CSV cấp Khoa từ 2020-2022		Khoa XD	